TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2017/HSST
Ngày: 18-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Lê Ngọc Tuấn**.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1- Ông **Nguyễn Thanh Nhàn**.
2- Ông **Lê Văn Vững**.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*
Bà **Phạm Thị Thi -** Cán bộ Tòa án huyện Tháp Mười.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:
Ông **Trần Thanh Sang –** Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã PĐ cũ thuộc ấp MT, xã PĐ, huyện X. Tòa án Huyện mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn HE**, sinh năm 1985; HKTT và chỗ ở ấp MT, xã PĐ, huyện X, Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê và mua bán phế liệu; trình độ văn hóa không biết chữ; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1955 (còn sống) và bà Lê Thị L, sinh năm 1961 (đã chết); có vợ tên Lê Thị Đ, sinh năm 1979 và có 01 người con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự không; tạm giữ ngày 29/3/2017; tạm giam ngày 01/4/2017; bị cáo còn bị tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại*: **Lê Trung Đ** - sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Khóm D, TT. M, huyện X, Đồng Tháp.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Lê Thị A - sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp MT, xã PĐ, huyện X, Đồng Tháp.

(Tất cả có mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn HE bị Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 28/3/2017, anh Lê Trung Đ đến Công an xã PĐ, huyện X, trình báo bị mất trộm hai cây mai vàng và phát hiện hai cây mai vàng đang ở nhà chị Nguyễn Thị TH. Cơ quan Công an tiến hành điều tra và thu giữ hai cây mai vàng tại nhà chị TH, chị TH cho biết hai cây mai vàng này của Nguyễn Văn HE gửi. Quá trình điều tra, HE thừa nhận hành vi lấy trộm hai cây mai vàng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 23/3/2017, HE đi bộ từ nhà (địa chỉ ấp MT, xã PĐ, huyện X) đến vườn cây của anh Đ cách nhà HE khoảng 50m. Thấy trong vườn không có người trông coi, HE đi vào trong lấy trộm một cây mai vàng có chu vi 50cm, đường kính 17cm, chiều cao 185cm. Do cây mai mới từ trên chậu kiểng trồng xuống đất chưa bén rễ, nên HE dùng hai tay xô đẩy cho cây mai ngã ra, dùng tay bơi đất ở gốc mai ra cho nhẹ rồi lôi cây mai ra cặp mé sông, HE đi bộ về nhà lấy chiếc xuồng ba lá, bằng gỗ có gắn máy Honda hiệu Loncin-163CC-5.5HP chạy xuồng đến kéo cây mai xuống xuồng chở về nhà chị ruột tên Nguyễn Thị TH (địa chỉ ấp MĐ, xã PĐ) gửi, chị TH đồng ý cho HE gửi. Lúc này, anh Nguyễn Văn U là em ruột sinh đôi với HE đang ở nhà chị TH, HE kêu anh U xuống xuồng cùng khiêng cây mai lên để phía sau nhà chị TH. HE nói với chị TH và anh U cây mai này do cha nuôi của HE cho, nên chị TH và anh U không nói gì. Sau khi gửi cây mai lại nhà chị TH xong, HE chạy xuồng máy về nhà ngủ. Đến sáng ngày 24/5/2017, HE đến nhà anh Nguyễn Văn T mượn một cái len để đến nhà chị TH trồng cây mai vàng lấy trộm được trên phần đất nhà chị TH.

Lần thứ hai: Vào khoảng 22 giờ ngày 25/3/2017, HE tiếp tục đến vườn cây của anh Đ lấy trộm một cây mai vàng có chu vi 60cm, đường kính 23cm, chiều cao 210cm. HE lôi cây mai xuống xuồng chở về nhà chị TH gửi. Đến nhà chị TH, HE đậu xuồng cặp mé sông lên bờ vào nhà chị TH kêu anh U cùng khiêng lên, lúc này có anh Phạm Hồng N nhà ở gần nhà chị TH, thấy có người rọi đèn pin đậu xuồng dưới bến sông ra xem, thì gặp HE nên HE kêu anh N cùng xuống xuồng khiêng cây mai lên nhà chị TH gửi. Chị TH, anh U và anh N lúc này có hỏi về nguồn gốc của cây mai, thì HE nói là của cha mẹ nuôi cho nên không ai hỏi gì thêm. Đến sáng ngày 26/3/2017, HE đến nhà chị TH trồng cây mai vàng lấy trộm trên phần đất nhà chị TH.

Đối với chiếc xuồng ba lá, bằng gỗ có gắn máy Honda hiệu Loncin-163CC-5.5HP là tài sản riêng của chị Lê Thị A với chồng trước (đã chết), chiếc xuồng này chị Đ sử dụng làm phương tiện đi mua phế liệu, HE sau đó kết hôn với chị A. HE sử dụng xuồng làm phương tiện đi trộm hai cây mai vàng chị A không có nhà nên không biết.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 04/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận: 01 (một) cây

mai vàng có chu vi 50cm, đường kính 17cm, chiều cao 185cm có giá trị 20.000.000 đồng; 01 (một) cây mai vàng có chu vi 60cm, đường kính 23cm, chiều cao 210cm có giá trị 30.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 50.000.000 đồng, vào thời điểm ngày 23 và 25 tháng 3 năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Lê Trung Đ đã nhận lại hai cây mai vàng và không có yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ:

- Của chị Nguyễn Thị TH gồm: 01 (một) cây mai vàng có chu vi 50cm, đường kính 17cm, chiều cao 185cm và 01 (một) cây mai vàng có chu vi 60cm, đường kính 23cm, chiều cao 210cm.

- Của chị Lê Thị A: 01 (một) chiếc xuồng ba lá, bằng gỗ, chiều dài 7,86m, ngang 1,25m và 01 (một) máy Honda hiệu Loncin-163CC-5.5HP, màu đỏ-trắng-đen, máy có giàn sắt xi màu xanh.

Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã trao trả cho người bị hại Lê Trung Đ hai cây mai vàng nêu trên và trả lại chị Lê Thị A tài sản đã thu giữ của chị.

Tại Bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn HE về tội *"Trộm cắp tài sản* " theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo HE khai nhận: Vào các ngày 23 và 25/3/2017, lợi dụng đêm tối, không có người quản lý tài sản bị cáo đã hai lần lén lút vào vườn của người bị hại Đ lấy trộm hai cây mai vàng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 50.000.000 đồng (theo Bản Kết luận định giá tài sản số 23 ngày 04/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười).

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đầy đủ trong hồ sơ vụ án.

Qua đó có đủ căn cứ chứng minh hành vi của bị cáo là có tội.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

……

e. Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng;

....."

Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* là hoàn toàn có căn cứ.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn HE từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Xét, bị cáo HE là người đã thành niên, sống bằng nghề làm thuê. Đáng lý ra, bị cáo phải biết chí thú làm ăn để tạo ra của cải vật chất lo cho bản thân, gia đình và giúp ích cho xã hội. Nhưng ngược lại, với bản chất lười lao động, muốn có tiền mà không phải bỏ công sức lao động vất vả, nên bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh Đ. Trong vụ án này bị cáo đã phạm tội nhiều lần.

Hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có đủ thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết *"Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo"* để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Lê Trung Đ đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm và tại phiên tòa không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt vấn đề xem xét.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong, nên không đặt vấn đề xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn U và anh Phạm Hồng N được bị cáo HE nhờ khiêng mai lên phần đất nhà chị Nguyễn Thị TH để trồng, anh U và anh N không biết đây là tài sản trộm cắp mà có, nên không xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Nguyễn Thị TH cho bị cáo HE gửi trồng hai cây mai vàng, chị TH không biết đây là tài sản trộm cắp mà có, nên không xử lý là phù hợp.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn HE đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn HE 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 29/3/2017.

2- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn HE phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Ngọc Tuấn